

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B CHÁNH
THNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Số: 653/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
B Chánh, ngày 17 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B CHÁNH, THNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 54 và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 828/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông VVH, sinh năm: 1976 và bà ĐNH, sinh năm: 1975; Cùng địa chỉ: B Chánh, huyện B Chánh, THnh phố Hồ Chí Minh..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông VVH và bà ĐNH đồng ý thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên VTB (nam) sinh ngày 05/8/2001 đã trưởng tHnh và VND (nữ) sinh ngày 11/01/2004. Khi ly hôn, ông H và bà H thỏa thuận giao trẻ D cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông H, bà H xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông H, bà H xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông VVH và bà ĐNH đồng ý thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 145 do Ủy ban nhân dân xã B Chánh, huyện B Chánh, THnh phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/11/2004 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 con chung tên VTB (nam) sinh ngày 05/8/2001 đã trưởng tHnh và VND (nữ) sinh ngày 11/01/2004. Khi ly hôn, ông H và bà H thỏa thuận giao trẻ D cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông H, bà H xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông H, bà H xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông VVH và bà ĐNH chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu thuận tình ly hôn nhưng được miễn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà ông H, bà H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0079847 ngày 28/7/2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện B Chánh. Ông VVH và bà ĐNH đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện B Chánh;
- UBND xã B Chánh, huyện B Chánh, TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Lưới